

**Đề thi giữa kì 2 môn Địa lớp 8 trường THCS Trung Nghĩa 2022**

**Câu 1:** Phần đất liền của Đông Nam Á mang tên

- A. Bán đảo Trung Ấn
- B. Quần đảo Mã Lai
- C. Phần đất liền
- D. Phần hải đảo

**Câu 2:** Địa hình chủ yếu của khu vực Đông Nam Á là

- A. Đồi núi.
- B. Đồng bằng.
- C. Sơn nguyên.
- D. Thung lũng.

**Câu 3:** Các sông ở đảo của Đông Nam Á thường có đặc điểm

- A. Ngắn và dốc.
- B. Ngắn và có chế độ nước điều hòa.
- B. Nguồn nước dồi dào.
- D. Phù sa lớn.

**Câu 4:** Khí hậu Đông Nam Á không bị khô hạn như những vùng cùng vĩ độ ở Châu Phi và Tây Nam Á là nhờ

- A. Địa hình.
- B. Sông ngòi.
- C. Gió mùa.
- D. Cảnh quan.

**Câu 5:** Quốc gia có diện tích nhỏ nhất ở Đông Nam Á là

A. Bru-nây B.

Đông Timo

C. Xin-ga-po

D. Cam-pu-chia

**Câu 6:** Các nước Đông Nam Nam Á có những lợi thế gì để thu hút sự chú ý của các nước đế quốc?

A. Vị trí cầu nối và nguồn tài nguyên giàu có

B. Vị trí cầu nối và nguồn lao động dồi dào

C. Nguồn lao động dồi dào và thị trường tiêu thụ rộng lớn

D. Người dân Đông Nam Á có nhiều nét tương đồng trong sinh hoạt và sản xuất

**Câu 7:** Hiện nay các nước trong khu vực Đông Nam Á đang

A. Đẩy mạnh sản xuất lương thực

B. Đẩy mạnh sản xuất cây công nghiệp

C. Trú trọng phát triển ngành chăn nuôi

D. Tiến hành công nghiệp hóa.

**Câu 8:** Phần đất liền của Việt Nam kéo dài trên bao nhiêu vĩ tuyến?

A. 11

B. 13

C. 15

D. 17.

**Câu 9:** Vùng biển Việt Nam rộng khoảng 1 triệu km<sup>2</sup> là?

A. Biển Đông

- B. Một bộ phận của biển Đông
- C. Một bộ phận của vịnh Thái Lan
- D. Một bộ phận của Ấn Độ Dương.

**Câu 10:** Đặc điểm nào không phải là đặc điểm nổi bật của tự nhiên Việt Nam?

- A. Nội chí tuyến, gần trung tâm khu vực Đông Nam Á.
- B. Cầu nối giữa Đông Nam Á đất liền và hải đảo.
- C. Vị trí tiếp xúc giữa các luồng gió mùa và sinh vật.
- D. Vị trí xích đạo.

**Câu 11:** Bộ phận nổi bật, quan trọng nhất trong cấu trúc địa hình Việt Nam là?

- A. Đồng bằng
- B. Đồi núi
- C. Bờ biển
- D. Thềm lục địa

**Câu 12:** Trên đất liền, đồng bằng chiếm khoảng bao nhiêu phần diện tích lãnh thổ?

- A. 1/4 diện tích lãnh thổ
- B. 2/3 diện tích lãnh thổ
- C. 3/4 diện tích lãnh thổ
- D. 1/2 diện tích lãnh thổ.

**Câu 13:** Phanxipăng – đỉnh núi cao nhất Việt Nam, nằm ở dãy núi nào?

- A. Trường Sơn Bắc
- B. Trường Sơn Nam
- C. Hoàng Liên Sơn

D. Hoành Sơn.

**Câu 14:** Vận động tạo núi Himalaya có ảnh hưởng tới địa hình Việt Nam là

- A. Làm cho địa hình thấp xuống
- B. Làm cho địa hình nâng cao, sông ngòi trẻ lại
- C. Tạo lên nhiều cao nguyên đá vôi ở bắc trung bộ
- D. Bào mòn địa hình đồi núi và tạo nên các đồng bằng

**Câu 15:** Trong các đồng bằng ở nước ta, đồng bằng lớn nhất là:

- A. Đồng bằng Sông Hồng
- B. Đồng bằng Sông Cửu Long
- C. Đồng bằng duyên hải Nam Trung Bộ
- D. Cả ba đồng bằng bằng nhau.

**Câu 16:** Ý nghĩa của thềm lục địa có giá trị về

- A. Muối
- B. Dầu mỏ
- C. Du lịch
- D. Giao thông

**Câu 17:** Một trong những điểm khác nhau của đồng bằng sông Hồng so với các đồng bằng khác là

- A. Nhiều vùng trũng ngập úng sâu và khó thoát nước
- B. Không có hệ thống đê điều, nhiều ô trũng
- C. Có hệ thống đê điều, nhiều ô trũng
- D. Diện tích 1500 km<sup>2</sup>

**Câu 18:** Vùng núi đông bắc nổi bật với những cánh cung lớn theo thứ tự từ tây sang đông bao quanh khối nền cổ Việt Bắc là

- A. Các cánh cung sông Gâm, Ngân Sơn, Bắc Sơn, Đông Triều.
- B. Các cánh cung sông Gâm, Ngân Sơn, Đông Triều, Lục Nam
- C. Các cánh cung sông Gâm, Bắc Sơn, Ngân Sơn.
- D. Các cánh cung sông Gâm, Bắc Sơn, Đông Triều

**Câu 19:** Nguyên nhân các dãy núi chính của nước ta chạy theo hướng tây bắc-đông nam là do

- A. Địa hình thấp dần từ tây bắc xuống đông nam
- B. Sông ngòi chảy theo hướng tây bắc - đông nam
- C. Các khối cổ khéo dài theo hướng tây bắc - đông nam
- D. Động đất núi lửa diễn ra mạnh mẽ

**Câu 20:** Theo kết quả khảo sát, thăm dò của ngành địa chất Việt Nam, nước ta có khoảng bao nhiêu điểm quặng và tụ khoáng?

- A. 3000
- B. 4000
- C. 5000
- D. 6000

**Câu 21.** Việt Nam gia nhập hiệp hội các nước Đông Nam Á ( ASEAN ) năm

- A.1975
- B. 1986
- C. 1995
- D.1999

**Câu 22.** Năm 1999, hiệp hội các nước Đông Nam Á ( ASEAN ) gồm có

- A. 5 nước
- B. 7 nước
- C. 9 nước
- D. 10 nước

**Câu 23.** Tam giác tăng trưởng kinh tế Xi- giô-ri gồm 3 nước:

- A. Ma-lai-si-a, Xin-ga-po, In- do-nê- si- a
- B. Ma-lai-si-a, Xin-ga-po, Phi-lip-pin
- C. Ma-lai-si-a, Xin-ga-po, Bru-nây
- D. Ma-lai-si-a, Xin-ga-po, Đông Ti- mo

**Câu 24.** Mục tiêu chung của Hiệp hội các nước Đông Nam Á :

- A. Cùng sử dụng lao động.
- B. Cùng khai thác tài nguyên.
- C. Hợp tác về giáo dục, đào tạo.
- D. Giữ vững hoà bình, an ninh, ổn định khu vực.

**Câu 25:** Đông Á tiếp giáp với đại dương nào

- A. Bắc Băng Dương
- B. Ấn Độ Dương
- C. Thái Bình Dương
- D. Đại Tây Dương

**Câu 26.** Dựa vào bảng số liệu dưới đây, hãy cho biết GDP/người của Xin-ga-po cao hơn GDP/người của Việt Nam mấy lần.

Nước	GDP/người
------	-----------

Xin- ga-po	20.740
Việt Nam	415

- A. 46,9 lần
- B. 47,9 lần
- C. 48,9 lần
- D. 49,9 lần

**Câu 27** Các hệ thống sông lớn ở Đông Á gồm

- A. Sông A-mua, Hoàng Hà, Trường Giang.
- B. Sông Ô-bi, Lê-na, A-mua.
- C. Sông Mê Công, Hoàng Hà, Trường Giang.
- D. Sông Nin, sông Ấn, sông Hằng.

**Câu 28:** Quốc gia thường xuyên chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của thiên tai động đất, núi lửa ở khu vực Đông Á là

- A. Triều Tiên.
- B. Trung Quốc.
- C. Hàn Quốc.
- D. Nhật Bản.

**Câu 29:** Khó khăn lớn nhất về tự nhiên của phần hải đảo Đông Á là

- A. Khoáng sản nghèo nàn.
- B. Địa hình núi hiểm trở.
- C. Khí hậu khô hạn.
- D. Thiên tai động đất và núi lửa.

**Câu 30:** Phần lớn các hệ thống sông lớn ở Đông Á bắt nguồn từ đâu?

- A. Sơn nguyên Tây Tạng.
- B. Cao nguyên Hoàng Thổ.
- C. Bán đảo Tứ Xuyên.
- D. Dãy Himalya.

**Câu 31:** Hệ quả của gió mùa đông nam gây ra cho vùng đất liền của Đông Á là gì?

- A. Thời tiết trong xanh, có nắng.
- B. Mang lại lượng mưa lớn.
- C. Thời tiết hanh khô, trời trong.
- D. Gây ra lũ lụt vào cuối đông

**Câu 32:** Khu vực phía Tây Trung Quốc có khí hậu khô hạn quanh năm do

- A. Sự thống trị của các khối áp cao cận chí tuyến.
- B. Địa hình núi cao khó gây mưa.
- C. Đón gió mùa tây bắc khô lạnh.
- D. Vị trí nằm sâu trong lục địa.

**Câu 33:** Pháp nổ súng xâm lược Việt Nam bắt đầu tại đại điểm nào?

- A. Bán đảo Sơn Trà
- B. Cửa biển Đà Nẵng
- C. Kinh thành Huế
- D. Phủ Gia Định

**Câu 34:** Khi xâm lược nước ta, thực dân Pháp lấy cớ là:

- A. Bảo vệ đạo Gia-tô



- B. Mở rộng thị trường buôn bán
- C. Hợp tác với Việt Nam cùng phát triển
- D. Nhà Nguyễn tán công tàu buôn của Pháp

**Câu 35:** Đâu không phải là nguyên nhân thực dân Pháp xâm lược Việt Nam

- A. Giàu có tài nguyên
- B. Chế độ phong kiến suy yếu
- C. Có vị trí chiến lược quan trọng
- D. Nền kinh tế nông nghiệp phát triển

**Câu 36:** Câu nói "Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây" là của:

- A. Trương Định
- B. Phan Tôn
- C. Nguyễn Trung Trực
- D. Nguyễn Đình Chiểu

**Câu 37:** Tại Bắc Kì, nhân dân ta đã chiến thắng mấy lần ở Cầu Giấy?

- A. 1 lần
- B. 2 lần
- C. 3 lần
- D. 4 lần

**Câu 38:** Thất bại trong âm mưu đánh chiếm Đà Nẵng, Pháp chuyển hướng tấn công:

- A. Huế
- B. Hà Nội

C. Gia Định

D. Bắc Giang

**Câu 39:** Vị tổng đốc thành Hà Nội năm 1882 có tên là:

A. Hoàng Diệu

B. Nguyễn Tri Phương

C. Trương Quyền

D. Nguyễn Hữu Huân

**Câu 40:** Mốc thời gian (06/6/1884) gắn liền với sự kiện lịch sử nào?

A. Pháp bắt đầu xâm lược Việt Nam

B. Hiệp ước Giáp Tuất

C. Hiệp ước Hác-măng (Quý Mùi)

D. Hiệp ước pa-tơ-nốt

**Câu 41:** Khi cuộc phản công quân Pháp tại kinh thành Huế thất bại, Tôn Thất Thuyết đã:

A. Đưa vua Hàm Nghi chạy ra Tân Sở (Quảng Trị)

B. Điều quân từ các căn cứ về kinh thành để cứu viện

C. Sang Trung Quốc để cầu viện

D. Chạy sang Lào, tiếp tục chuẩn bị lực lượng chống Pháp

**Câu 42:** Mục đích của phong trào Cần Vương là:

A. Chống Pháp và giải phóng dân tộc

B. Giải phóng kinh thành Huế

C. Giải phóng 6 tỉnh Nam Kỳ

D. Giải phóng toàn bộ Bắc Kỳ

**Câu 43:** Sự kiện đánh dấu phong trào Cần Vương bùng nổ:

- A. Khởi nghĩa Ba Đình
- B. Khởi nghĩa Bãi Sậy
- C. “Chiếu Cần Vương được ban bố”
- D. Khởi nghĩa Yên Thế

**Câu 44:** Cuộc khởi nghĩa nào sau đây **không** nằm trong phong trào Cần Vương:

- A. Khởi nghĩa Ba Đình
- B. Khởi nghĩa Bãi Sậy
- C. Khởi nghĩa Hương Khê
- D. Khởi nghĩa Yên Thế

**Câu 45:** Chiếu Cần Vương của vua Hàm Nghi có mục đích:

- A. Kêu gọi văn thân, sĩ phu và nhân dân giúp vua cứu nước
- B. Kêu gọi nhân dân cả nước nhanh chóng giải phóng kinh thành Huế
- C. Kêu gọi nhân dân cả nước nhanh chóng giải phóng thành Hà Nội
- D. Kêu gọi quần chúng nhân dân tham gia chống Pháp

**Câu 46:** Đặc điểm nổi bật nhất trong phong trào Cần Vương là:

- A. Phong trào phát triển mạnh ở Thanh Hóa, Nghệ An
- B. Phong trào phát triển chủ yếu ở các tỉnh miền núi
- C. Phong trào phát triển chủ yếu ở các tỉnh Nam Kỳ
- D. Phong trào nổ ra khắp cả nước, sôi động nhất là ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ

**Câu 47:** Sau khi cuộc phản công ở kinh thành Huế bị thất bại, Tôn Thất Thuyết đã đưa Vua Hàm Nghi đi ẩn náu tại:

- A. Bồ Trạch – Quảng Ninh

- B. Tân Sở - Quảng Trị
- C. Đảo Sơn Trà – Đà Nẵng
- D. Phong Điền – Thừa Thiên Huế

**Câu 48:** Thủ lĩnh của cuộc khởi nghĩa Yên Thế là:

- A. Đề Thám (Hoàng Hoa Thám)
- B. Lương Văn Can
- C. Nguyễn Thiện Thuật
- D. Tôn Thất Thuyết

**Câu 49:** Cuộc khởi nghĩa Bãi Sậy thuộc tỉnh nào của Việt Nam?

- A. Bắc Giang
- B. Hưng Yên
- C. Nghệ An
- D. Quảng Bình

**Câu 50:** Công lao to lớn nhất của Tôn Thất Thuyết trong cuộc kháng chiến chống Pháp cuối thế kỷ XIX là:

- A. Đưa vua Hàm Nghi đi ẩn náu và nhân danh vua ra “ Chiếu Cần Vương”
- B. Tổ chức phái chủ chiến nổi dậy chống Pháp
- C. Khơi dậy lòng yêu nước trong quần chúng nhân dân
- D. Kêu gọi các văn thân, sĩ phu nổi lên chống Pháp.

**Đáp án đề thi giữa học kì 2 lớp 8 môn Địa trường THCS Trung Nghĩa 2022**

1 - A	2 - A	3 - B	4 - C	5 - C
6 - A	7 - D	8 - C	9 - B	10 - D
11 - B	12 - A	13 - C	14 - B	15 - B
16 - B	17 - C	18 - A	19 - C	20 - C
21 - C	22 - D	23 - A	24 - D	25 - C

26 - D	27 - A	28 - D	29 - D	30 - A
31 - B	32 - D	33 - A	34 - A	35 - D
36 - C	37 - B	38 - C	39 - A	40 - D
41 - A	42 - A	43 - C	44 - D	45 - A
46 - D	47 - B	48 - A	49 - B	50 - A